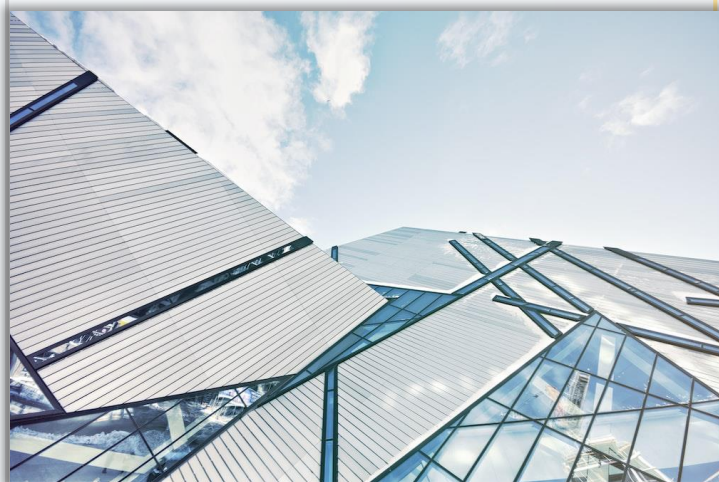




BẢN TIN TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ HẢI QUAN THÁNG 12



Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Tiêu điểm trong ấn phẩm này

TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- Nghị quyết 69/2022/QH15 Tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp BHXH từ ngày 01/7/2023;
- Nghị định 97/2022/NĐ-CP chính sách đối với người lao động dôi dư khi chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Công văn 61434/CTHN-TTHT xử lý hóa đơn điện tử đã lập có sai sót.

THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

- Công văn số 57837/CTHN-TTHT chính sách thuế đối với hoạt động thanh lý tài sản;
- Công văn số 57838/CTHN-TTHT kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư;
- Công văn số 59003/CTHN-TTHT về lập hồ sơ toàn cầu và kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào;
- Công văn số 4485/TCT-PC xử phạt vi phạm hành chính thuế;
- Công văn 4498/TCT-KK : kê khai và nộp lệ phí môn bài đối với địa điểm kinh doanh;
- Công văn 59940/CTHN-TTHT chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài;

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2022 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



BẢN TIN TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ HẢI QUAN THÁNG 12



Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Tiêu điểm trong ấn phẩm này

THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

- Công văn 61429/CTHN-TTHT thuế GTGT tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP;
- Công văn 61044/CTHN-TTHT khai bổ sung hồ sơ khai thuế;
- Thông tư 74/2022/TT-BTC quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính;
- Công văn số 57838/CTHN-TTHT kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư.



Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2022 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Nghị quyết 69/2022/QH15 Tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp BHXH từ ngày 01/7/2023

Ngày 11/11/2022, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết 69/2022/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, theo đó, Quốc hội quyết nghị về thực hiện chính sách tiền lương như sau:

- Chưa thực hiện cải cách tổng thể chính sách tiền lương theo Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 21/5/2018;
- Từ ngày 01/7/2023 thực hiện:
 - + Tăng lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức lên mức 1.800.000 triệu đồng/tháng (Hiện hành, mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP);
 - + Tăng 12,5% lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội cho đối tượng do ngân sách nhà nước bảo đảm và hỗ trợ thêm đối với người nghỉ hưu trước năm 1995 có mức hưởng thấp;
 - + Tăng mức chuẩn trợ cấp người có công bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị và tăng 20,8% chi các chính sách an sinh xã hội đang gắn với lương cơ sở;
- Từ ngày 01/01/2023, thực hiện điều chỉnh tăng phụ cấp ưu đãi nghề đối với cán bộ y tế dự phòng và y tế cơ sở theo Kết luận 25-KL/TW ngày 30/12/2021.
- Tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù với các cơ quan, đơn vị đang thực hiện các cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù ở trung ương được cấp có thẩm quyền quy định với một số cơ quan, đơn vị hành chính NN cho tới khi thực hiện cải cách tổng thể chính sách tiền lương.

Nghị quyết 69/2022/QH15 có hiệu lực từ ngày 26/12/2022.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Nghị định 97/2022/NĐ-CP chính sách đối với người lao động dôi dư khi chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Ngày 29/11/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 97/2022/NĐ-CP quy định về chính sách đối với người lao động dôi dư khi chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Theo đó, thời gian làm việc để tính chế độ với NLĐ dôi dư như sau:

- Thời gian làm việc có đóng BHXH làm căn cứ tính khoản tiền hỗ trợ quy định tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 3 Nghị định 97/2022/NĐ-CP là thời gian tính hưởng chế độ BHXH theo quy định.
- Thời gian làm việc để tính hưởng trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thôi việc quy định tại điểm a khoản 4, điểm a khoản 5 Điều 3 và Điều 4 Nghị định 97/2022/NĐ-CP :

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Lao động 2019 và khoản 3, 4 Điều 8 Nghị định 145/2020/NĐ-CP .

- Thời gian làm việc để tính khoản tiền hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 4 và điểm b khoản 5 Điều 3 Nghị định 97/2022/NĐ-CP là tổng thời gian NLĐ đã làm việc thực tế tại doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại.
- Thời gian làm việc thực tế tại doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại thực hiện theo điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 8 Nghị định 145/2020/NĐ-CP .
- Thời gian làm việc để tính khoản tiền hỗ trợ tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2, điểm b khoản 4 và điểm b khoản 5 Điều 3 Nghị định 97/2022/NĐ-CP :

Được tính theo năm (đủ 12 tháng), trường hợp có tháng lẻ thì từ đủ 1 tháng đến đủ 06 tháng thì được tính bằng 1/2 năm, trên 06 tháng được tính bằng 01 năm làm việc.

Nghị định 97/2022/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2023.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 61434/CTHN-TTHT xử lý hóa đơn điện tử đã lập có sai sót

Ngày 12/12/2022, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 61434/CTHN-TTHT trả lời vướng mắc của doanh nghiệp về xử lý hóa đơn điện tử đã lập có sai sót. Về vấn đề này, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ hướng dẫn quy định chính sách miễn giảm thuế quy định giảm thuế giá trị gia tăng
- Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam;
- Căn cứ Phụ lục I, II, III danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế GTGT ban hành kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.
- Căn cứ Điều 2 Nghị định số 41/2022/NĐ-CP ngày 20/6/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.
- Căn cứ Khoản 6, Điều 12 Thông tư 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ tài chính.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 61434/CTHN-TTHT xử lý hóa đơn điện tử đã lập có sai sót (tiếp)

Căn cứ quy định trên, Cục Thuế TP hướng dẫn như sau:

Trường hợp Công ty tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, cung cấp các sản phẩm đang áp dụng mức thuế suất GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ kể từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế, đối chiếu tên sản phẩm của hàng hóa, dịch vụ do Công ty sản xuất, kinh doanh với các quy định của pháp luật được trích dẫn nêu trên để thực hiện đúng theo quy định.

Kể từ thời điểm Công ty sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và quy định tại Thông tư này, nếu phát hiện hóa đơn đã lập theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính mà hóa đơn này có sai sót thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và lập hóa đơn hóa đơn điện tử mới (hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã) thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót. Hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm” theo quy định tại Khoản 6, Điều 12 Thông tư 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 57837/CTHN-TTHT chính sách thuế đối với hoạt động thanh lý tài sản

Ngày 25/11/2022. Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành công văn số 57837/CTHN-TTHT trả lời thắc mắc của doanh nghiệp liên quan đến chính sách thuế đối với hoạt động thanh lý tài sản. Cụ thể, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội:

+ Tại Điều 18 quy định nghĩa vụ của văn phòng đại diện:

“1. Không được thực hiện hoạt động sinh lợi trực tiếp tại Việt Nam.

2. Chỉ được thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại trong phạm vi mà Luật này cho phép.

3. Không được giao kết hợp đồng, sửa đổi, bổ sung hợp đồng đã giao kết của thương nhân nước ngoài, trừ trường hợp Trưởng Văn phòng đại diện có giấy ủy quyền hợp pháp của thương nhân nước ngoài hoặc các trường hợp quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 17 của Luật này.

4. Nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Báo cáo hoạt động của Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.”



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 57837/CTHN-TTHT chính sách thuế đối với hoạt động thanh lý tài sản (tiếp)

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính:

+ Tại Điều 3 quy định người nộp thuế:

“Người nộp thuế GTGT là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT ở Việt Nam, không phân biệt ngành nghề, hình thức, tổ chức kinh doanh (sau đây gọi là cơ sở kinh doanh) và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa, mua dịch vụ từ nước ngoài chịu thuế GTGT (sau đây gọi là người nhập khẩu)...”

+ Tại khoản 3 Điều 5 hướng dẫn các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

“3. Tổ chức, cá nhân không kinh doanh, không phải là người nộp thuế GTGT bán tài sản.”

- Căn cứ khoản 1 Điều 2 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về người nộp thuế:

“1. Người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế (sau đây gọi là doanh nghiệp).”

Căn cứ quy định trên, trường hợp Văn phòng đại diện của Công ty tại thành phố Hà Nội là văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam không hoạt động sản xuất, kinh doanh, nếu có hoạt động thanh lý tài sản là hàng hóa đã mua để phục vụ hoạt động của văn phòng đại diện thì thuộc trường hợp không phải kê khai, nộp thuế GTGT, thuế TNDN.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 57838/CTHN-TTHT kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư

Ngày 25/11/2022, Tổng Cục Thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 57838/CTHN-TTHT trả lời doanh nghiệp về vướng mắc kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư. Cụ thể, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế;
- Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế;

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty có trụ sở chính tại Hà Nội, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ phát sinh hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng tại tỉnh, thành phố khác nơi có trụ sở chính thì Công ty thực hiện khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng (bao gồm cả trường hợp có thu tiền ứng trước của khách hàng theo tiến độ) theo mẫu 01/GTGT tại cơ quan thuế nơi có hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 59003/CTHN-TTHT về lập hồ sơ toàn cầu và kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào

Ngày 30/11/2022, Tổng Cục thuế - Cục Thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 59003/CTHN-TTHT nhằm giải đáp thắc mắc của doanh nghiệp liên quan đến chính sách thuế. Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ hướng dẫn quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết;
- Căn cứ Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT, hướng dẫn nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT;
- Căn cứ khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) quy định về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào;



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 59003/CTHN-TTHT về lập hồ sơ toàn cầu và kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào (tiếp)

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn như sau:

1. Về giao dịch liên kết

Trường hợp Công ty phát sinh giao dịch vay vốn với các bên có quan hệ liên kết quy định tại Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 05/11/2020 thì được xác định là có giao dịch liên kết và thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP. Công ty có trách nhiệm kê khai, xác định giá giao dịch liên kết, kê khai thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và nộp cùng tờ khai QTT TNDN theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Về khấu trừ thuế GTGT

Trường hợp bên có quan hệ liên kết với Công ty không phải là doanh nghiệp thuộc tập đoàn đa quốc gia thì Công ty không phải thực hiện lập “Danh mục các thông tin, tài liệu cần cung cấp tại Hồ sơ toàn cầu” theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trường hợp Công ty có phát sinh thuế GTGT đầu vào để phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thì được khấu trừ toàn bộ nếu đáp ứng các điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào quy định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính và thực hiện theo đúng nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào quy định tại Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.



**THUẾ, PHÍ - LỆ
PHÍ**



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 4485/TCT-PC xử phạt vi phạm hành chính thuế

Ngày 01/12/2022, Tổng Cục thuế đã ban hành Công văn số 4485/TCT-PC, triển khai thực hiện một số nội dung quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (gọi tắt là Nghị định số 118/2021/NĐ-CP) liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn, sau khi báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế thông báo Cục Thuế lưu ý một số nội dung sau:

1. Xác định đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, địa điểm kinh doanh trực tiếp kê khai, nộp thuế, sử dụng hóa đơn vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn là đối tượng bị xử phạt;
2. Áp dụng mức tối thiểu của khung tiền phạt đối với trường hợp có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên; áp dụng mức tối đa của khung tiền phạt đối với trường hợp có từ 02 tình tiết tăng nặng trở lên;
Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã sử dụng để xác định khung tiền phạt thì không được sử dụng khi xác định số tiền phạt cụ thể.
3. Giải trình vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Điều 37 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

4. Thời hạn ra quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp cá nhân chết, mất tích, tổ chức bị giải thể, phá sản theo quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

5. Sử dụng các mẫu biên bản và mẫu quyết định xử phạt vi phạm hành chính ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

6. Sử dụng mẫu số 01A/BB ban hành kèm theo Nghị định số 125/2020/NĐ-CP để lập biên bản vi phạm hành chính về thuế bằng phương thức điện tử.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 4498/TCT-KK : kê khai và nộp lệ phí môn bài đối với địa điểm kinh doanh

Ngày 02/12/2022, Tổng Cục thuế đã ban hành Công văn số 4498/TCT-KK trả lời doanh nghiệp về kê khai và nộp lệ phí môn bài đối với địa điểm kinh doanh. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 44 Luật Doanh nghiệp:

1. Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp...
2. Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp...
3. Địa điểm kinh doanh là nơi doanh nghiệp tiến hành hoạt động kinh doanh cụ thể.”

- Căn cứ điểm k khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

“1. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có nhiều hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế là cơ quan thuế nơi có hoạt động kinh doanh khác tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính đối với các trường hợp sau đây:

...k) Khai lệ phí môn bài tại nơi có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh.”

Trường hợp Công ty TNHH Shopee Express (sau đây gọi là Công ty) là doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài, có cơ quan thuế quản lý trực tiếp là Cục Thuế TP Hồ Chí Minh, là đơn vị chủ quản thành lập các địa điểm kinh doanh (kho hàng) tại địa bàn cấp tỉnh khác tỉnh, thành phố với trụ sở Công ty thì Công ty gửi tờ khai lệ phí môn bài đến Cục Thuế nơi có các địa điểm kinh doanh. Cục Thuế các tỉnh/thành phố có trách nhiệm hướng dẫn Công ty thực hiện kê khai và tiếp nhận, xử lý hồ sơ kê khai thuế theo đúng quy định.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 59940/CTHN-TTHT chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài

Ngày 06/12/2022, Tổng Cục thuế - Cục thuế Thành phố Hà Nội đã ban hành Công văn số 59940/CTHN-TTHT trả lời doanh nghiệp về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài. Về vấn đề này, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định thuế suất thuế GTGT 0% đối với vận tải quốc tế.
- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam;
- Căn cứ khoản 6 Điều 7 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế, quy định về đăng ký mã số thuế nộp thay cho nhà thầu nước ngoài:
- Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

Trường hợp Công ty Việt Nam có mua vé máy bay khứ hồi cho giám đốc Công ty đi công tác ở nước ngoài trên website của Tổ chức nước ngoài kinh doanh thì:

Tổ chức nước ngoài kinh doanh có phát sinh thu nhập tại Việt Nam từ việc cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách trên cơ sở hợp đồng vận chuyển (vé) thuộc đối tượng thực hiện nghĩa vụ thuế nhà thầu nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC .



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 59940/CTHN-TTHT chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài (tiếp)

Trường hợp khi mua vé máy bay qua website và Tổ chức nước ngoài kinh doanh thực hiện xuất vé máy thông qua đại lý, văn phòng bán vé máy bay của Hãng tại Việt Nam thì Công ty Việt Nam không phải khấu trừ, nộp thay thuế cho Tổ chức nước ngoài kinh doanh. Đại lý, văn phòng bán vé của Tổ chức nước ngoài kinh doanh có trách nhiệm kê khai và nộp thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

Trường hợp Tổ chức nước ngoài kinh doanh thực hiện bán vé máy bay trên website, xuất vé điện tử trực tiếp cho Công ty Việt Nam thông qua website, không thông qua đại lý, văn phòng bán vé máy bay của Hãng tại Việt Nam, không thực hiện đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư 80/2021/TT-BTC, hoặc không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, nộp thay thuế cho nhà thầu nước ngoài. Tỷ lệ thuế TNDN đối với dịch vụ vận chuyển hành khách là 2% trên doanh thu tính thuế TNDN. Hồ sơ đăng ký thuế cho tổ chức khấu trừ nộp thay cho nhà thầu nước ngoài quy định tại khoản 6 Điều 7 Thông tư số 105/2020/TT-BTC.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 61429/CTHN-TTHT thuế GTGT tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP

Ngày 12/12/2022, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 61429/CTHN-TTHT trả lời vướng mắc của doanh nghiệp về vấn đề thuế GTGT tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP. Về vấn đề này, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội:
- Căn cứ Khoản 2 điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về hóa đơn, chứng từ, quy định:
- Căn cứ công văn số 2688/BTC-TCT ngày 23/03/2022 của Bộ Tài chính hướng về giảm thuế giá trị gia tăng tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.

Căn cứ các quy định trên:

Trường hợp công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ, đã lập hóa đơn tại thời điểm thu tiền trước ngày 01/02/2022 với thuế suất 10% nhưng dịch vụ hoàn thành trong thời gian từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 thì đối với phần tiền đã lập hóa đơn trước ngày 01/02/2022 không thuộc trường hợp được áp dụng chính sách giảm thuế GTGT; đối với phần tiền còn lại chưa thanh toán, được lập hóa đơn từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 theo quy định của pháp luật thì được áp dụng chính sách giảm thuế GTGT.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 61044/CTHN-TTHT khai bổ sung hồ sơ khai thuế

Ngày 09/12/2022, Tổng Cục Thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 61044/CTHN-TTHT để trả lời vướng mắc của doanh nghiệp về vấn đề khai bổ sung hồ sơ khai thuế. Về vấn đề này, Cục thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội;
- Căn cứ Khoản 4 điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;
- Căn cứ Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quản lý thuế;

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời như sau:

Trường hợp công ty phát hiện hóa đơn đã lập theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính mà hóa đơn này có sai sót thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo mẫu số 04/SS-HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và lập hóa đơn điện tử mới (hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã) thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 12 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/09/2021 của Bộ Tài chính.

Công ty thực hiện kê khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Thông tư 74/2022/TT-BTC quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính

Ngày 22/12/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 74/2022/TT-BTC quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. Theo đó, cá nhân, tổ chức nộp phí, lệ phí thực hiện nộp phí, lệ phí bằng 01 trong 04 hình thức sau:

- Thứ nhất, nộp phí, lệ phí theo hình thức không dùng tiền mặt vào tài khoản chuyên thu phí, lệ phí của tổ chức thu phí, lệ phí mở tại tổ chức tín dụng.

Đối với phí, lệ phí do NHNN thu, người nộp phí, lệ phí nộp vào tài khoản chuyên thu phí, lệ phí của tổ chức thu phí, lệ phí mở tại tổ chức tín dụng hoặc tại NHNN.

- Thứ hai, nộp phí vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc Nhà nước.

- Thứ ba, nộp phí, lệ phí qua tài khoản của tổ chức nhận tiền khác với tổ chức thu phí, lệ phí (áp dụng đối với trường hợp thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Chính phủ).

- Thứ tư, nộp phí, lệ phí bằng tiền mặt cho tổ chức thu phí, lệ phí.

Tổ chức thu phí nộp toàn bộ tiền phí thu được vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước theo quy định tại các Thông tư thu phí của Bộ Tài chính.

Tổ chức thu lệ phí nộp toàn bộ tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Thông tư 74/2022/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 22/12/2022.



THUẾ, PHÍ - LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 57838/CTHN-TTHT kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư

Ngày 25/11/2022, Tổng Cục thuế - Cục thuế Thành phố Hà Nội đã ban hành Công văn số 57838/CTHN-TTHT trả lời thắc mắc của Doanh nghiệp về kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư. Về vấn đề này, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế.
- Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ phát sinh hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng tại tỉnh, thành phố khác nơi có trụ sở chính thì Công ty thực hiện khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng (bao gồm cả trường hợp có thu tiền ứng trước của khách hàng theo tiến độ) theo mẫu 01/GTGT tại cơ quan thuế nơi có hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Liên hệ với chúng tôi

Ông Phạm Văn Biện

Phó Tổng Giám đốc

+84 943 388 828

phamvanbien2807@gmail.com

Ông Lê Đức Minh

Phó Tổng Giám Đốc

+84 915 025 044

leducminhkh@gmail.com

Ông Đỗ Quốc Việt

Phó Tổng Giám đốc

+84 919 858 626

vietdq.audit@gmail.com

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Phó Tổng Giám Đốc

+84 931 236 226

hungnm.asa@gmail.com

Văn phòng Hà Nội

262 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân

TP. Hà Nội

Tel: +84 2438581122

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA)

Là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á